TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **253**/2017/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 23 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ yêu cầu về Hôn nhân gia đình thụ lý số 406/2017/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2017 giữa:

Người yêu cầu:

Nguyễn Chí A, sinh năm 1977

Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1982

Cùng hộ khẩu thường trú: Số 57, tổ 23, phường C, quận D, Thành phố Hà Nội

Cùng cshỗ ở hiện tại: Phòng 1005-CT2, khu đô thị E, phường F, quận G, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15

tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Chí A và chị Nguyễn Thị B

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Chí A và chị Nguyễn Thị B có hai con chung là cháu Nguyễn Hương I, sinh ngày 03/12/2009 và cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 10/10/2013. Anh A chị B thống nhất sau khi ly hôn giao cháu Nguyễn Hương I cho mẹ cháu là chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; giao cháu Nguyễn Quang H cho bố cháu là anh Nguyễn Chí A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc .Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh A, chị B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh A, chị B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Chí A tự nguyện chịu cả **300.000** (***Ba trăm ngàn***) đồng Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh A đã nộp theo biên lai số AK/2010/0007378 ngày 15/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh A đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự*
- *VKSND Q. NamTừ Liêm;*
- *UBND xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Thẩm phán